

VŨ VĂN ĐẠI



# Lí luận và thực tiễn DỊCH THUẬT

(SÁCH CHUYÊN KHẢO PHỤC VỤ  
ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC)



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

VŨ VĂN ĐẠI

LÍ LUẬN VÀ THỰC TIỄN  
DỊCH THUẬT

(SÁCH CHUYÊN KHẢO PHỤC VỤ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

# MỤC LỤC

lời giới thiệu.....	7
---------------------	---

## PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của một chuyên khảo về lí luận dịch .....	9
2. Mục tiêu nghiên cứu .....	11
3. Phương pháp nghiên cứu .....	11
4. Nguồn cứ liệu .....	12

## Chương I

### NGÔN NGỮ HỌC VÀ DỊCH THUẬT

1. Lí thuyết ngôn ngữ (théorie linguistique de la traduction).....	15
2. Phương pháp tiếp cận của G. Mounin.....	18
3. Lí thuyết tương đương (équivalence) .....	24
3.1. Tương đương trong sự khác biệt theo R. Jakobson (équivalence dans la différence selon R. Jakobson).....	25
3.2. Tương đương theo J.C. Catford (équivalence selon J.C. Catford) .....	29
3.3. Tương đương chức năng theo House (équivalence fonctionnelle d'après House) .....	34
3.4. Tương đương theo Baker (équivalence selon Baker).....	37
3.5. Tương đương theo W. Koller (équivalence selon W. Koller) .....	42
3.6. Ứng dụng trong giảng dạy dịch.....	52

4. Đơn vị dịch (unité de traduction).....	61
5. Tính trung thành của bản dịch (fidélité).....	63
6. Ngữ cảnh (contexte verbal).....	71
7. Giao thoa ngôn ngữ (interférence linguistique).....	73
8. Đánh giá bản dịch (évaluation d'une traduction) .....	77
8.1. Vấn đề tiêu chí đánh giá bản dịch .....	77
8.2. Tiêu chí đánh giá của Viện Đào tạo Phiên dịch Marie Haps - ILMH (Bỉ) .....	80
8.3. Đánh giá bản dịch trong giảng dạy dịch .....	81

## Chương II

### NGÔN NGỮ HỌC XÃ HỘI VÀ DỊCH THUẬT

1. Lí thuyết dịch ngôn ngữ học xã hội.....	87
2. Phương pháp tiếp cận của Eugene A. Nida .....	101
3. Phương pháp tiếp cận của Maurice Pergnier .....	110

## Chương III

### LÍ THUYẾT DỊCH GIẢI NGHĨA

1. Thế nào là dịch giải nghĩa? .....	115
2. Ngôn nghĩa và những vấn đề liên quan.....	116
2.1. Khái niệm "nghĩa" theo quan điểm ngôn ngữ học ....	116
2.2. Ngữ nghĩa và ngôn nghĩa theo lí thuyết dịch giải nghĩa .....	121
2.3. Phân biệt ngữ nghĩa và ngôn nghĩa qua một bản dịch.....	124
2.4. Nghĩa hàm chỉ (sens connotatif).....	129

2.5. <i>Hiển ngôn/hàm ngôn (explicite /implicite)</i> .....	130
2.6. <i>Dụng ý (le vouloir - dire)</i> .....	134
2.7. <i>Đơn vị nghĩa (unité de sens)</i> .....	137
2.8. <i>Khái niệm tương ứng (correspondance)</i> .....	140
3. <i>Quá trình dịch giải nghĩa</i> .....	144
3.1. <i>Hiểu văn bản/điển ngôn nguồn         (compréhension du texte/discours source)</i> .....	144
3.2. <i>Phi ngôn từ hóa (déverbalisation)</i> .....	159
3.3. <i>Tái ngôn từ hóa (reverbalisation)</i> .....	161
3.4. <i>Soát lại (analyse justificative)</i> .....	165

## Chương IV

### LOẠI HÌNH DỊCH

1. <i>Dịch nối tiếp (interprétation consécutive)</i> .....	167
1.1. <i>Định nghĩa</i> .....	167
1.2. <i>Trí nhớ (mémoire)</i> .....	168
1.3. <i>Kĩ thuật ghi nhớ (prise de notes)</i> .....	169
2. <i>Dịch song song (interprétation simultanée)</i> .....	173
3. <i>Dịch tiếp xúc (interprétation de liaison)</i> .....	178
4. <i>Đọc dịch (traduction à vue)</i> .....	180
5. <i>Lược dịch (traduction simplifiée)</i> .....	181
5.1. <i>Nguyên tắc chung</i> .....	181
5.2. <i>Quy tắc cụ thể</i> .....	182
5.3. <i>Các bước thực hiện lược dịch</i> .....	184
6. <i>Dịch sư phạm (traduction pédagogique)</i> .....	188
7. <i>Dịch chuyên nghiệp (traduction professionnelle)</i> .....	191
8. <i>Dịch tự động (traduction automatique)</i> .....	193

9. Dịch chức năng (traduction fonctionnelle) .....	197
10. Dịch văn học (traduction littéraire) .....	200
11. Dịch duy dụng (traduction pragmatique) .....	205

## Chương V

### THỦ PHÁP DỊCH

1. Thủ pháp kĩ thuật dịch theo	
J. - P. Vinay và J. Darbelnet .....	211
1.1. Phép mượn từ ( <i>emprunt</i> ) .....	213
1.2. Sao phỏng ( <i>calque</i> ) .....	216
1.3. Dịch nguyên tự ( <i>traduction littérale</i> ) .....	218
1.4. Chuyển từ loại ( <i>transposition</i> ) .....	226
1.5. Phép chuyển điệu ( <i>modulation</i> ) .....	229
1.6. Phép dịch tương đương .....	233
1.7. Cải biên ( <i>adaptation</i> ) .....	236
2. Phương pháp “kính màu”, “kính trong”, theo G. Mounin ( <i>Les verres colorés, les verres transparents</i> ) .....	239
3. Dịch ngữ nghĩa, dịch giao tiếp, theo Peter Newmark ( <i>traduction sémantique, traduction communicative</i> ) .....	244
4. Tỉnh lược ( <i>omission</i> ) .....	251
5. Thêm vào ( <i>ajout</i> ) .....	254
6. Tái bố cục ( <i>remodelage</i> ) .....	256
7. Soát lại ( <i>révision</i> ) .....	260
<b>Kết luận</b> .....	267
<b>Tài liệu tham khảo chính</b> .....	273

## LỜI GIỚI THIỆU

Ngày nay, dưới tác động của toàn cầu hoá, các hình thức giao lưu quốc tế phát triển hơn bao giờ hết. Quá trình hội nhập khu vực và quốc tế của Việt Nam cũng đang được đẩy nhanh. Trong bối cảnh ấy, ngoại ngữ và dịch thuật đóng vai trò hết sức quan trọng và đào tạo cán bộ biên phiên dịch phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước trở thành một trong những nhiệm vụ hàng đầu. Các cơ sở đào tạo luôn cố gắng nâng cao chất lượng dạy/học bằng cách tăng cường năng lực của đội ngũ giáo viên, biên soạn tài liệu giảng dạy và sách chuyên khảo cần thiết. Góp phần vào những cố gắng chung đó, PGS.TS Vũ Văn Đại công bố một chuyên khảo đáng chú ý về **Lí luận và thực tiễn dịch thuật** mà chúng tôi vui mừng giới thiệu với độc giả.

Công trình này là sự đúc kết của nhiều năm nghiên cứu lí luận và thực tiễn dịch thuật của tác giả tại Trường Đại học Hà Nội, một trong những cái nôi đào tạo biên phiên dịch có uy tín của cả nước. Chuyên khảo có nội dung khoa học chính xác, hệ thống. Tác giả đã phân tích thấu đáo những vấn đề lí thuyết dịch hiện đại, và đưa ra những kiến giải giúp người học dịch nắm được những nguyên tắc phương pháp luận cơ bản, định hướng cho hoạt động dịch. Nhờ được trang bị những nguyên tắc phương pháp đó, người học dịch không còn phải mò mẫm thực hiện nhiệm vụ dịch, mà có thể chủ động lựa chọn những thủ pháp phù hợp để tạo ra những bản dịch có chất lượng. Đây là một đóng góp quan trọng của chuyên khảo bởi lẽ trong bất cứ hoạt động tri thức nào phương pháp luận luôn là yếu tố quyết định.

Các khái niệm lí thuyết dịch thường phức tạp, trừu tượng, được xây dựng qua quá trình khái quát hóa hoạt động thực hành. Ngoài phân phân tích những vấn đề lí thuyết đã rõ ràng, mạch lạc, chuyên khảo một lần nữa tạo thuận lợi cho người học dịch bằng việc dẫn và phân tích các ví dụ dịch Pháp - Việt minh họa cho các vấn đề vừa đề cập. Trong dạy/học dịch, việc phân tích các ví dụ điển hình nhằm làm sáng tỏ quá trình tri nhận dẫn đến lựa chọn phương pháp dịch, căn cứ vào thể loại, chức năng của nguyên bản và bản dịch là một thao tác bắt buộc. Giáo viên không chỉ dừng lại ở việc cung cấp đáp án, vì điều này không quan trọng bằng việc chỉ ra con đường dẫn đến đáp án. Những ví dụ trong chuyên khảo được trích từ một nguồn dữ liệu song ngữ phong phú, trong đó có dịch văn học, đều nhằm mục tiêu sư phạm trên. Đây cũng là một đóng góp của chuyên khảo.

Cuối cùng, công trình này còn cung cấp một hệ thống thuật ngữ thông dụng dùng trong lí luận dịch Pháp - Việt. Các thuật ngữ nước ngoài đã được Việt hóa, phù hợp với phong cách khoa học tiếng Việt.

Đánh giá tốt đóng góp của tác giả, chúng tôi trân trọng giới thiệu với các nhà giáo, nhà nghiên cứu, nghiên cứu sinh, sinh viên đại học và cao học ngành Ngữ Văn và bạn đọc quan tâm cuốn chuyên khảo giàu giá trị lí luận và thực tiễn này.

*Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2011*

**Người giới thiệu**

**NGND.GS.TS. Nguyễn Thiện Giáp**

**Trường Đại học Khoa học Xã hội Nhân văn**

**Đại học Quốc gia Hà Nội**



## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của một chuyên khảo về lí luận dịch

Chúng ta đều biết, nhờ năng lực ngôn ngữ bẩm sinh nên loài người có khả năng thực hiện giao tiếp trong cộng đồng mà không cần nghiên cứu sâu các quy luật ngôn ngữ. Tình hình cũng như vậy trong dịch thuật. Một số dịch giả chưa từng nghiên cứu lí thuyết dịch nhưng vẫn thực hiện xuất sắc nhiệm vụ khi cho ra đời những dịch phẩm mẫu mực. Hiện tượng này khiến người ta dễ dàng kết luận dịch là một khả năng bẩm sinh, chỉ dành cho một số ít người có năng khiếu, và như vậy không cần thiết phải quan tâm đến lí luận dịch. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của các xã hội hiện đại trong xu thế toàn cầu hóa hiện nay, đào tạo về dịch đã trở thành một nhu cầu cấp thiết đối với các quốc gia. Thực vậy, các hoạt động trao đổi kinh tế thương mại và giao lưu văn hóa quốc tế đang đòi hỏi một số lượng lớn biên phiên dịch. Thế mà số lượng biên/phiên dịch “bẩm sinh” lại quá ít, không đủ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của hợp tác quốc tế. Vì vậy tổ chức dạy/học dịch là giải pháp duy nhất nhằm tăng cường và bổ sung cho đội ngũ cán bộ làm công tác dịch thuật. Nói cách khác một khi năng lực dịch đã trở thành mục tiêu đào tạo, không thể chỉ dựa vào kinh nghiệm để đảm bảo chất lượng của dịch phẩm. Bởi lẽ kinh nghiệm không thể giúp giải quyết tất cả những vấn đề đặt ra. Thực hành dịch cần được định hướng theo một mô hình lí

thuyết khoa học đúng đắn mới đạt được chất lượng và mục tiêu mong muốn. Hơn nữa, tình huống và loại hình dịch thay đổi, khó có thể liệt kê hết, trong khi đó có thể xác định được những nguyên tắc phương pháp luận chung nhất áp dụng cho nhiều tình huống và loại hình dịch. Vì những lí do đó, nhất thiết phải trang bị cho người học những kiến thức lí thuyết cơ bản, giúp họ tìm ra những giải pháp thích đáng, đồng thời phát huy được tính sáng tạo của họ khi thực hiện những nhiệm vụ dịch cụ thể. Ngoài ra, đào tạo dịch bậc đại học phải dựa trên những cơ sở lí thuyết vững chắc, được khái quát hóa từ các hình thức thực hành, giúp người học tìm được một chiến lược dịch phù hợp. Chiến lược ở đây được hiểu là cách xử lí ngữ nguồn và ngữ đích một cách chính xác nhằm truyền đạt trung thành thông điệp của nguyên bản, đồng thời tôn trọng đặc điểm của ngữ đích trên bình diện ngôn ngữ và văn hóa. Tóm lại, nghiên cứu lí thuyết dịch sẽ giúp người dịch theo *bản năng* trở thành một người dịch *có ý thức*. Chính vì những lí do đó, trong chương trình đào tạo cử nhân ở các trường chuyên ngữ có một học phần lí thuyết dịch, với mục tiêu trang bị cho người học những nguyên tắc phương pháp luận cơ bản nhất, rèn luyện cho họ những kĩ năng dịch cần thiết. Nắm được nguyên tắc phương pháp luận, làm chủ được kĩ năng dịch, người học tránh được những thao tác mò mẫm vô thức, có thể dẫn đến sai sót. Nói cách khác, người dịch có năng khiếu bẩm sinh làm việc theo trực giác chủ quan còn người được đào tạo cơ bản làm việc bằng tư duy phương pháp luận. Điều lí tưởng nhất đối với nghề dịch là có năng khiếu bẩm sinh và được đào tạo về lí thuyết và kĩ